

EU THÔNG BÁO ÁP THUẾ CBPG TẠM THỜI HRC NHẬP KHẨU VÀ CÔNG BỐ MỨC HẠN NGẠCH THÉP TÂM MỚI

Chuyên viên phân tích
Nguyễn Dương Tuấn Minh
Thép & Tài nguyên cơ bản
Email: minhndt@vpbanks.com.vn

Ủy ban châu Âu (EC) thông báo áp thuế CBPG tạm thời đối với HRC có nguồn gốc từ Ai Cập, Nhật Bản, Việt Nam

Ngày 14/03, EC đã thông báo kết luận sơ bộ đối với vụ việc điều tra CBPG được khởi xướng từ ngày 08/08/2024 đối với sản phẩm HRC nhập khẩu từ các quốc gia Ấn Độ, Nhật Bản, Việt Nam và Ai Cập. Theo đó, EC đã công bố không phát hiện hành vi bán phá giá của HRC Ấn Độ, trong khi sẽ áp thuế CBPG tạm thời đối với 3 quốc gia còn lại từ 6,9%-33,0% kể từ ngày 07/04 tới đây. Đối với Việt Nam, Formosa Hà Tĩnh và các doanh nghiệp khác sẽ phải chịu mức thuế 12,1% khi xuất khẩu HRC vào EU trong khi Hòa Phát sẽ không bị áp thuế. Mức thuế chính thức dự kiến sẽ được ban hành vào ngày 07/10/2025.

Trong trường hợp mức thuế chính thức không thay đổi so với mức thuế sơ bộ hiện tại, chúng tôi nhận thấy EU sẽ tiếp tục là thị trường xuất khẩu chính của HRC Việt Nam xét tới việc chênh lệch giá bán HRC tại 2 thị trường hiện đang ở trên mức 30%. Chúng tôi lưu ý rằng trong cả năm 2024, Việt Nam xuất khẩu 727.000 tấn HRC sang EU, giảm 37% so với 2023 nhưng xếp thứ 6 về sản lượng xuất khẩu khi so với các nước khác. Chúng tôi cũng cho rằng Hòa Phát sẽ dành thêm được thị phần xuất khẩu HRC do không phải chịu thuế CBPG khi xuất khẩu vào EU trong trường hợp không thay đổi kết luận sơ bộ.

Mức hạn ngạch nhập khẩu mới đối với các loại thép được công bố, ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động xuất khẩu tôn mạ

Nhằm đáp ứng yêu cầu bảo hộ của Hiệp hội thép châu Âu, EC đã khởi xướng đánh giá và chỉnh sửa mức hạn ngạch bảo hộ đối với các sản phẩm thép từ tháng 12/2024. Mới đây, EC đã công bố đề xuất đối với hạn ngạch bảo hộ cho các mặt hàng thép nhập khẩu. Đề xuất này sẽ bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/04/2025.

Theo đó, đối với sản phẩm HRC, sản lượng HRC từ "các quốc gia khác" được miễn thuế trong hạn ngạch quý 2/2025 được điều chỉnh về mức 856.769 tấn/quý, giảm 7,4% so với mức hạn ngạch trong quý 1 và giảm 8,4% so với mức hạn ngạch quý 2 được công bố vào kỳ đánh giá tháng 07/2024. Mức trần tỷ trọng phân bổ hạn ngạch cho mỗi quốc gia trong mục "Các quốc gia khác" cũng được điều chỉnh giảm từ 15% về 13%. Do Việt Nam nằm trong danh sách các quốc gia khác nên điều này đồng nghĩa với việc sản lượng HRC được miễn thuế khi xuất khẩu vào EU trong quý 2/2025 của Việt Nam sẽ vào khoảng 111.380 tấn, giảm 19,7% so với mức hạn ngạch trong quý 1/2025. Trong trường hợp mức trần tỷ trọng hạn ngạch trên không thay đổi, chúng tôi ước tính sản lượng HRC được miễn thuế khi xuất khẩu sang EU của Việt Nam trong 2025 có thể đạt 472.906 tấn (giảm 14,9% so với hạn ngạch ước tính trong năm 2024).

Đối với sản phẩm tôn mạ, mức trần tỷ trọng hạn ngạch đối với sản phẩm tôn mạ sản xuất ô tô 4B từ nhóm "Các quốc gia khác" là 20% trong khi đối với sản phẩm tôn mạ 4A là 25%. Điều này đồng nghĩa với việc sản lượng tôn mạ của Việt Nam được miễn thuế khi xuất khẩu đi EU sẽ vào khoảng 139.000 tấn/quý, bao gồm 118.012 tấn/quý đối với sản phẩm tôn mạ 4A và 20.954 tấn/quý đối với tôn mạ sản xuất ô tô 4B. Chúng tôi lưu ý rằng Việt Nam đã xuất khẩu 321.405 tấn tôn mạ vào EU chỉ trong quý 4/2024, chiếm hơn 56% tổng hạn ngạch được cấp cho nhóm "Các quốc gia khác". Vì vậy, chúng tôi cho rằng việc áp dụng mới mức trần tỷ trọng hạn ngạch hiện tại khả năng cao sẽ khiến sản lượng tôn mạ Việt Nam xuất khẩu đi EU giảm mạnh bắt đầu từ quý 2/2025.

Chúng tôi cũng lưu ý rằng việc cho phép sử dụng hạn ngạch còn dư trong các kỳ trước cũng sẽ bị loại bỏ đối với các sản phẩm HRC, CRC, tôn mạ 4A bắt đầu từ 01/07/2025. Tuy nhiên, đối với sản phẩm tôn mạ sản xuất ô tô 4B và thép thanh, EC vẫn tiếp tục giữ nguyên cơ chế cho phép sử dụng phần hạn ngạch chưa được sử dụng hết trong quý trước.

PHỤ LỤC:
Bảng 1: Thuế CBPG HRC tạm thời được EC công bố cho 4 quốc gia bị điều tra

Doanh nghiệp thép	Thuế CBPG áp dụng
Việt Nam	
- Formosa Hà Tĩnh	12,1%
- Hòa Phát Dung Quất	Không chịu thuế
- Khác	12,1%
Nhật Bản	
- Daido Steel	32,0%
- JFE Steel	32,0%
- Tokyo Steel	6,9%
- Khác	33,0%
Ai Cập	15,6%
Ấn Độ	Không chịu thuế

Bảng 2: Phân bổ hạn ngạch nhập khẩu HRC theo từng quốc gia (đơn vị: tấn)

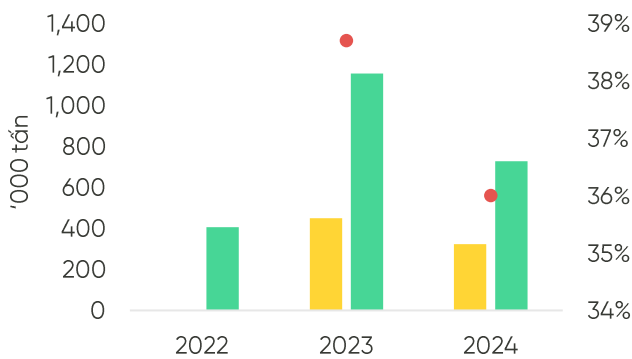
Quốc gia	Q1.25	Q2.25*	Q2.25**
Thổ Nhĩ Kỳ	464.844	470.009	397.957
Ấn Độ	295.145	298.424	225.080
Hàn Quốc	184.310	186.358	161.143
Anh	154.182	155.895	139.271
Serbia	163.621	165.439	142.378
Các quốc gia khác	925.107	935.386	856.769

Mức trần tỷ trọng phân bổ hạn ngạch cho các quốc gia khác

	15%	15%	13%

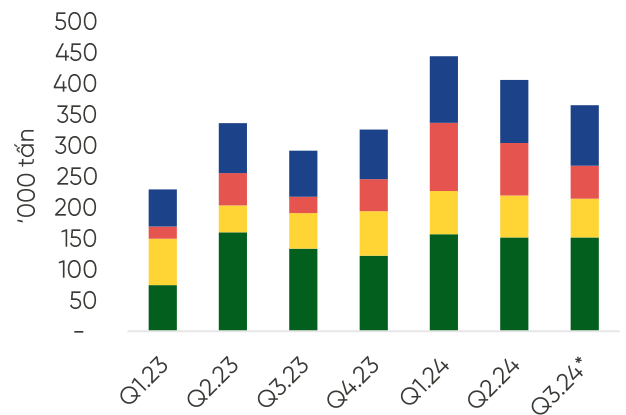
*Hạn ngạch bảo hộ sau kỳ đánh giá tháng 07/2024

** Hạn ngạch bảo hộ mới công bố

Sản lượng HRC xuất khẩu đi EU của Việt Nam và HPG


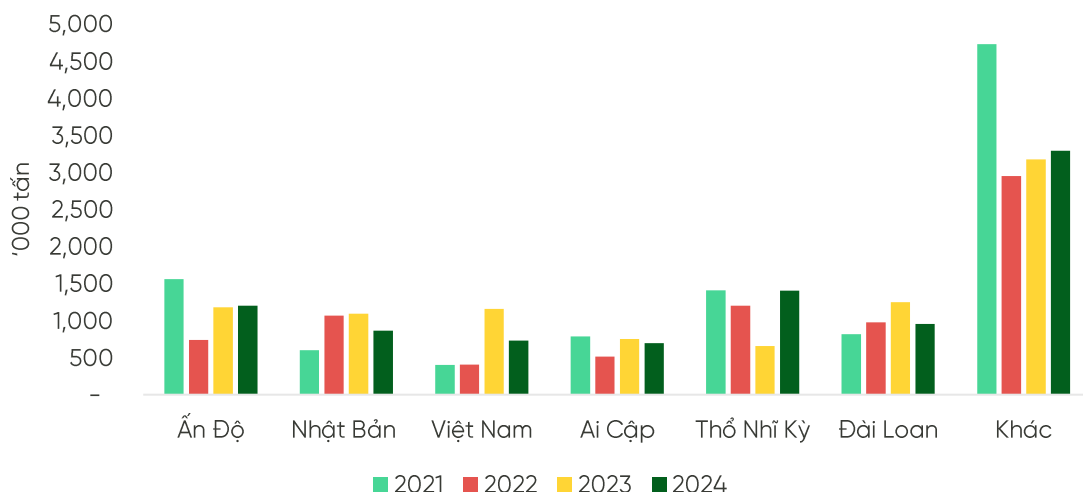
■ Hòa Phát xuất khẩu đi EU*
 ■ Việt Nam xuất khẩu đi EU
 ● Hòa Phát xuất đi EU (% sản lượng HRC xuất khẩu của HPG)

*VPBankS ước tính

Sản lượng tôn mạ xuất khẩu đi EU của NKG và HSG vẫn chiếm tỷ trọng lớn cho đến Q3.24


■ EU ■ DNA ■ US ■ Thị trường khác

*VPBankS ước tính

Sản lượng nhập khẩu HRC của EU từ các quốc gia


■ 2021 ■ 2022 ■ 2023 ■ 2024

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán VPBank, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán VPBank. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBANK, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành & Cổ phiếu

Email: equityresearch@vpbanks.com